

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG (LẦN 6)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 1864/TTr-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 39/BC-HĐND ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động cơ sở thể

thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Đơn vị thu phí: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Mức thu phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp

STT	Nội dung thu	Mức thu
1	Cấp mới giấy chứng nhận	
-	Kinh doanh 01 môn thể thao	1.500.000 đồng/giấy chứng nhận
-	Kinh doanh từ 02 môn thể thao trở lên	1.500.000 + 500.000 đồng/01 môn bổ sung
2	Cấp lại giấy chứng nhận	
-	Do mất hoặc hư hỏng	500.000 đồng/giấy chứng nhận
-	Do thay đổi nội dung về tên gọi, địa điểm, địa chỉ kinh doanh hoạt động thể thao (trường hợp do yếu tố khách quan từ phía cơ quan quản lý nhà nước hoặc chính quyền địa phương như thay đổi tên đường, số nhà... thì không thu phí cấp lại); điều chỉnh giảm danh mục hoạt động thể thao	600.000 đồng/giấy chứng nhận
-	Bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh	500.000 đồng/1 môn thể thao bổ sung

3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

a) Cơ quan thu phí nộp 100% tổng số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước.

b) Các nội dung khác liên quan đến việc kê khai, thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp được thực hiện theo quy định tại Luật Phí và lệ phí năm 2015, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa X, kỳ họp bất thường (lần 6) thông qua ngày 11 tháng 6 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 6 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Ban Công tác Đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư Pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (TH.09). Duyên.

CHỦ TỊCH



Người ký: Hội đồng
Nhân dân tỉnh Bình
Thuận

Cơ quan: Hội đồng Nhân
dân tỉnh Bình Thuận
Thời gian ký: 11.06.2020
08:37:49 +07:00

Nguyễn Mạnh Hùng